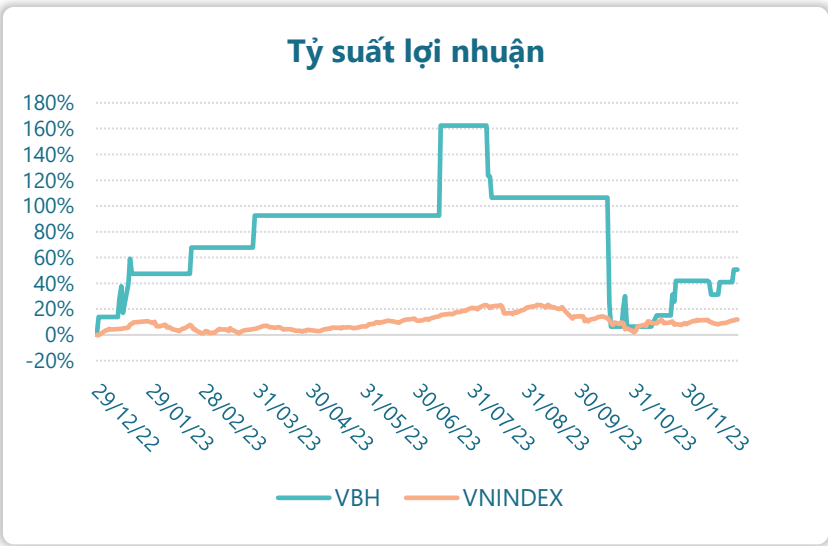
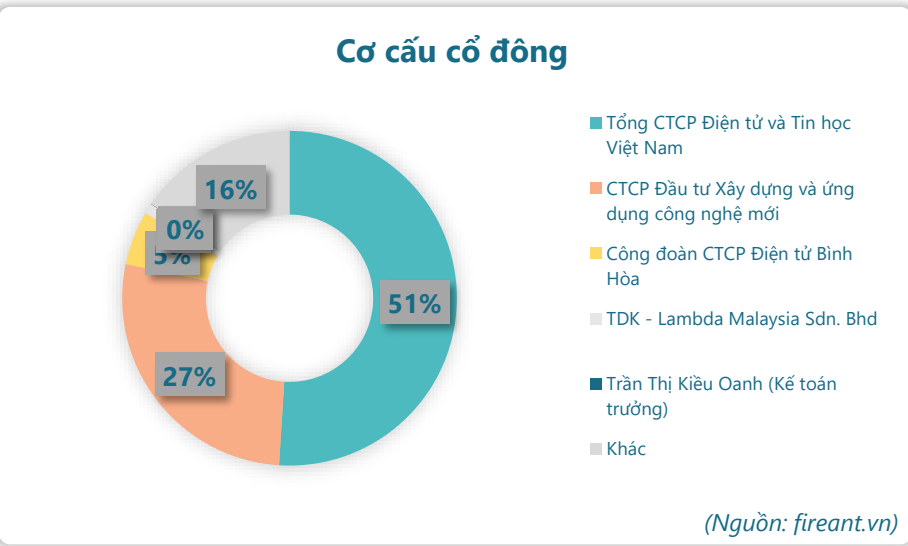
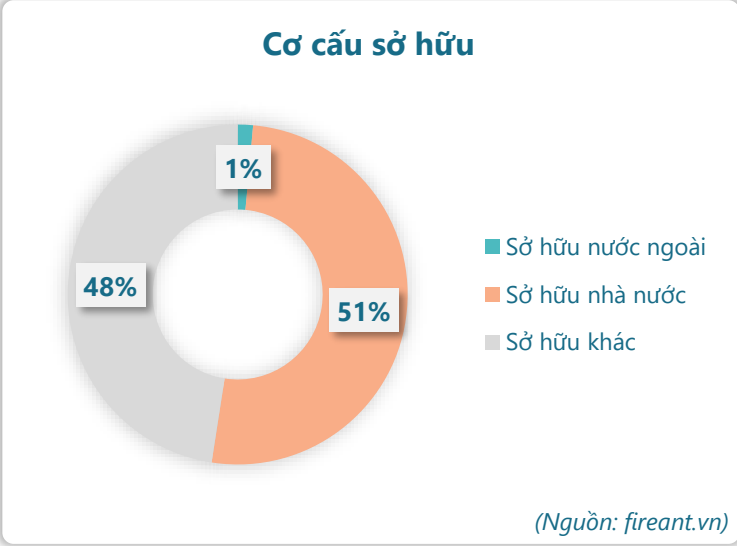
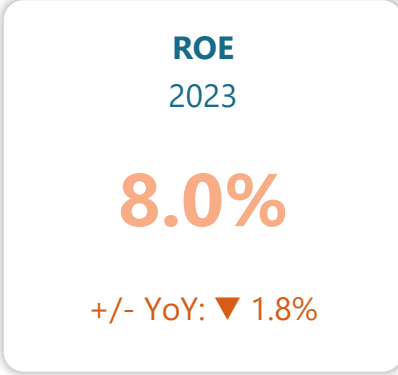
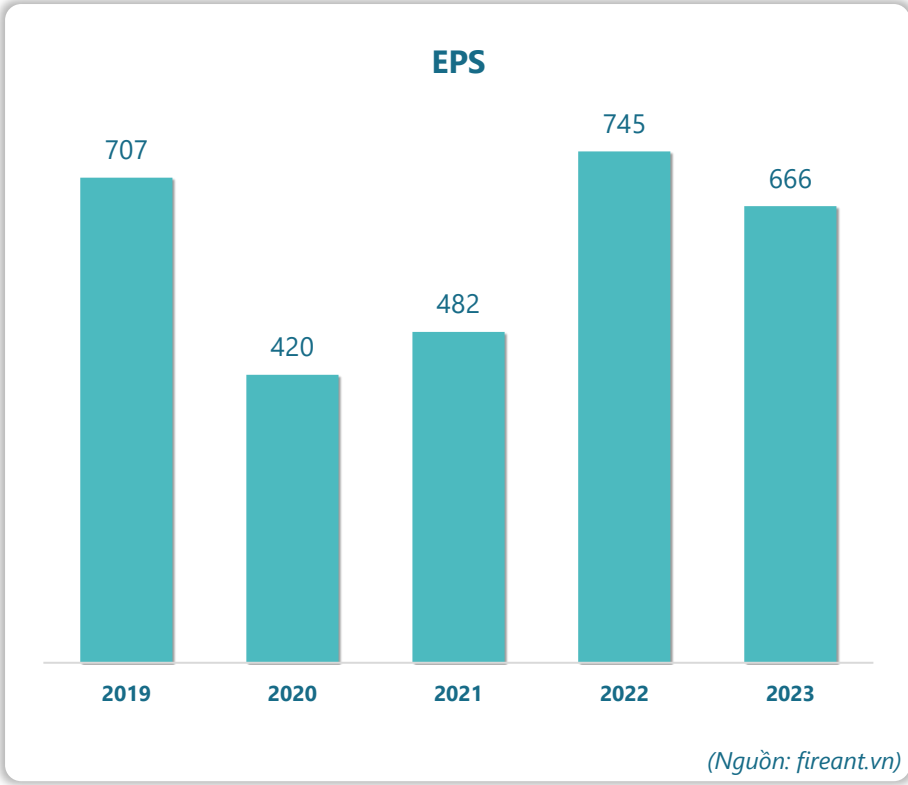
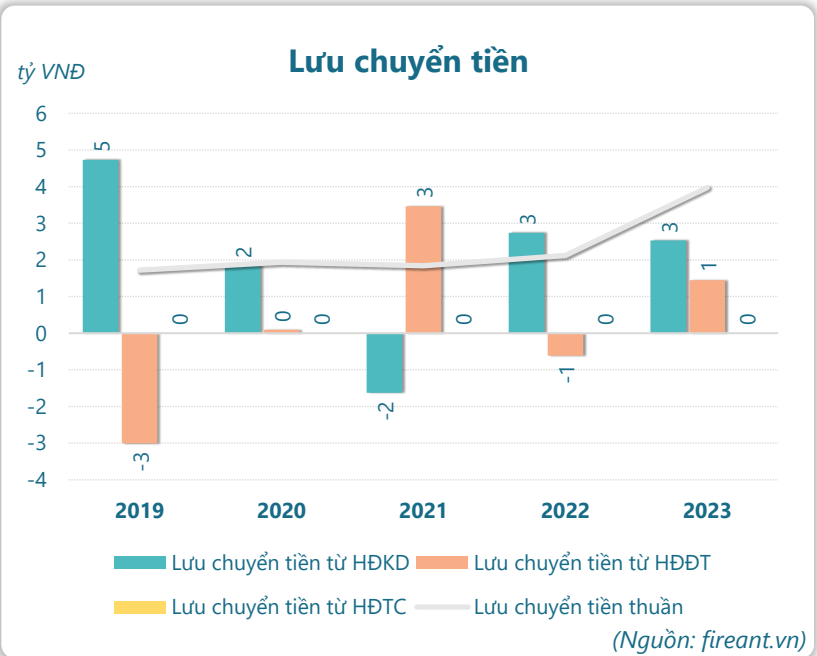
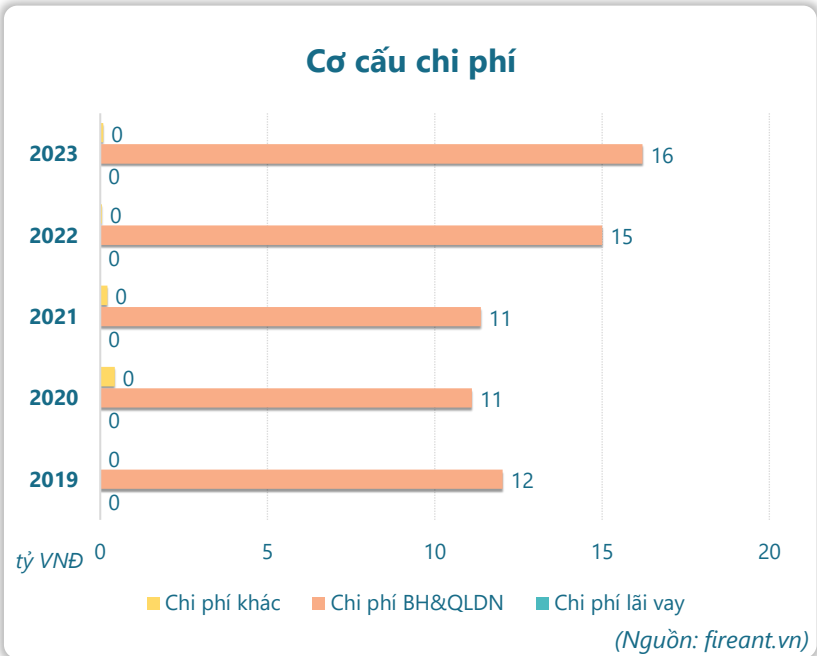
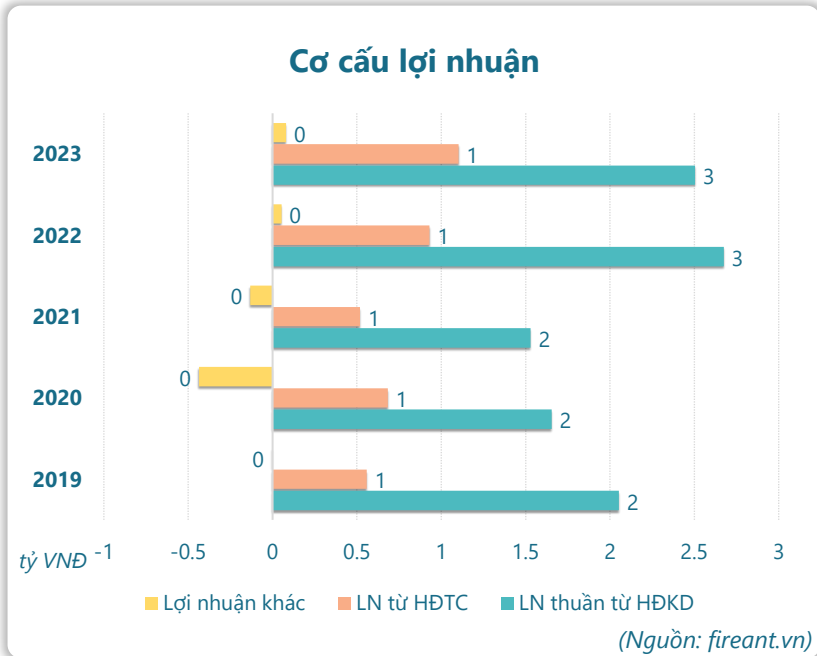
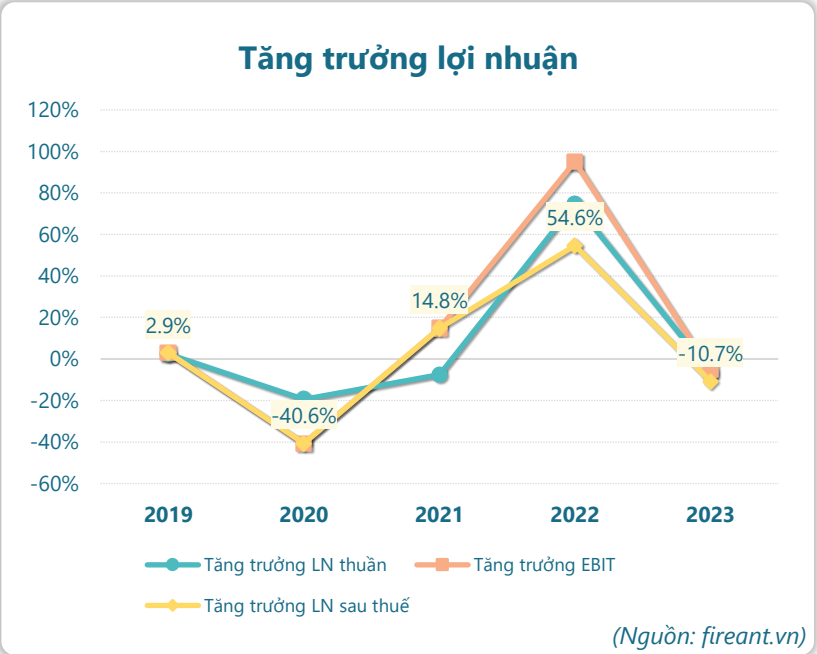
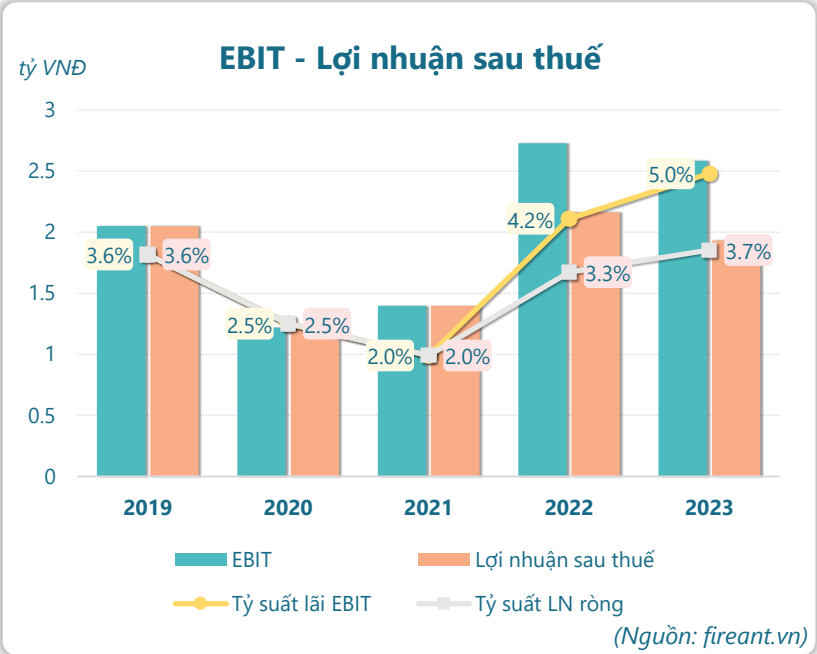
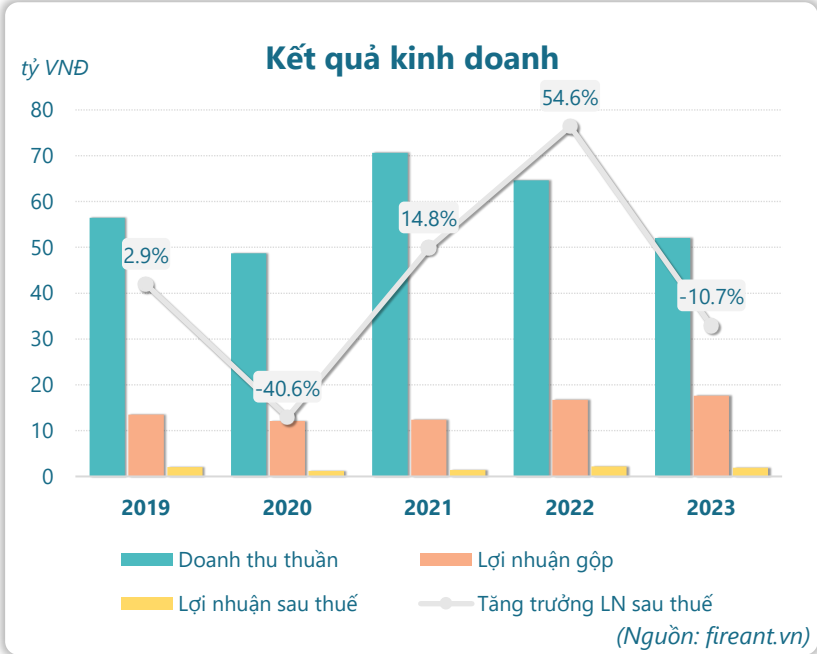


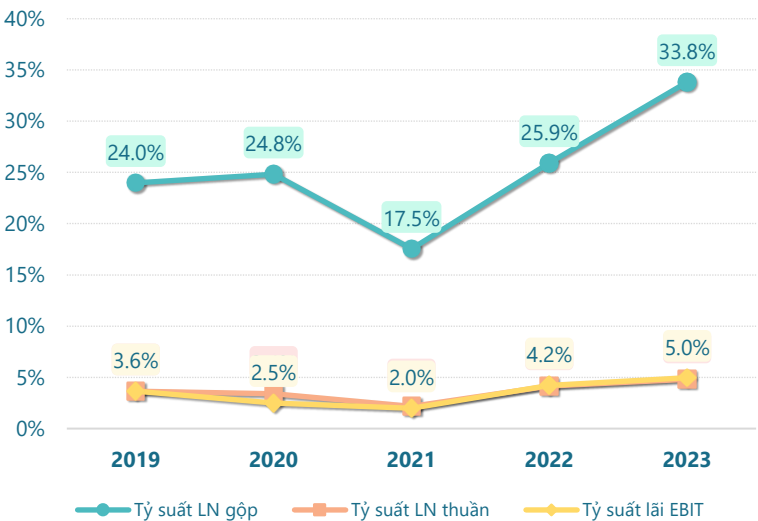
Ngày	14,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.1%	-27.1%	-21.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,300 - 24,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	41
Số lượng CPLH (CP)	2,900,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	20
Sở hữu nước ngoài	1.5%
Beta	0.32
EPS	
P/E	



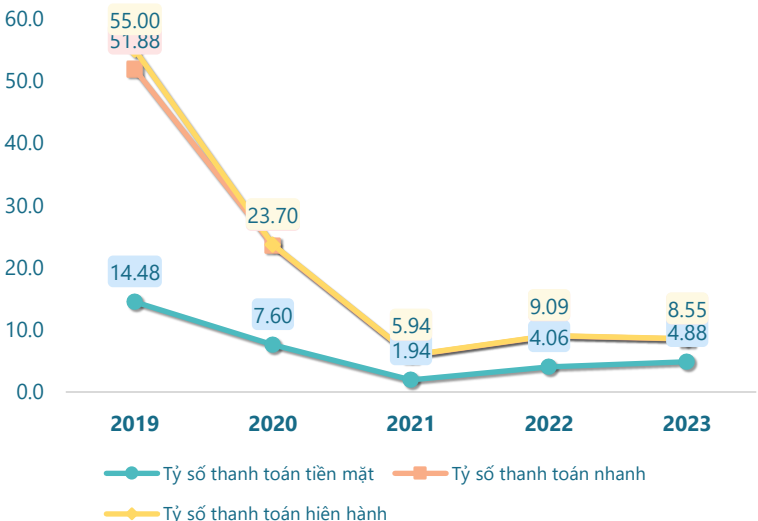


Tỷ suất lợi nhuận



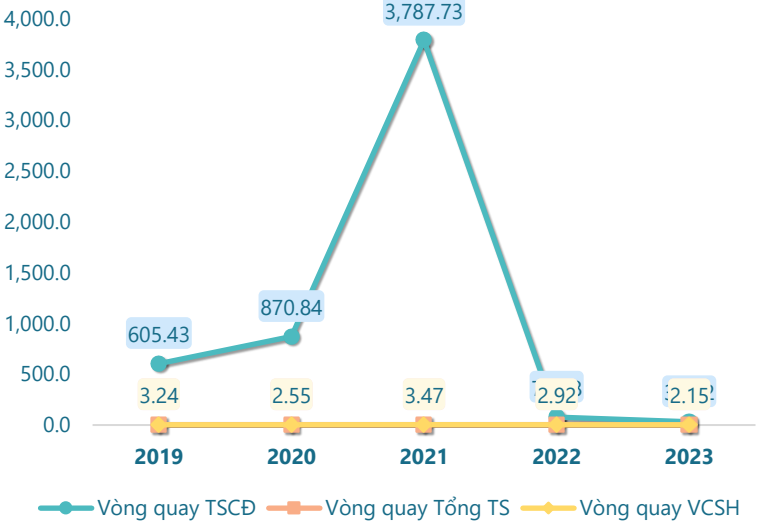
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



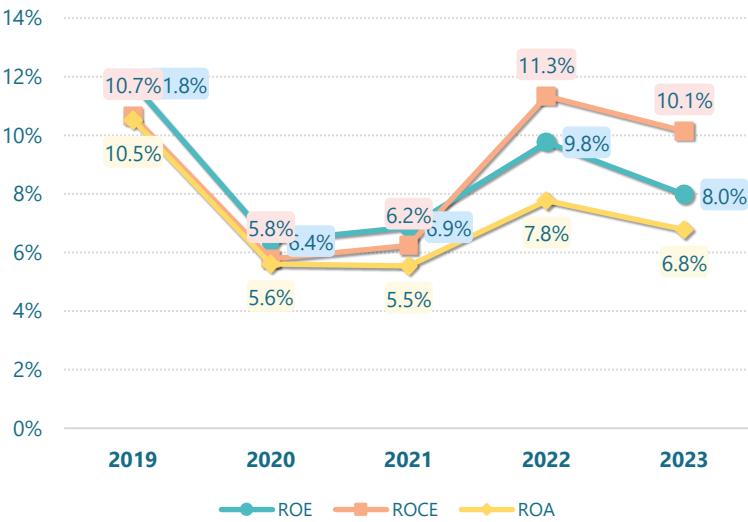
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



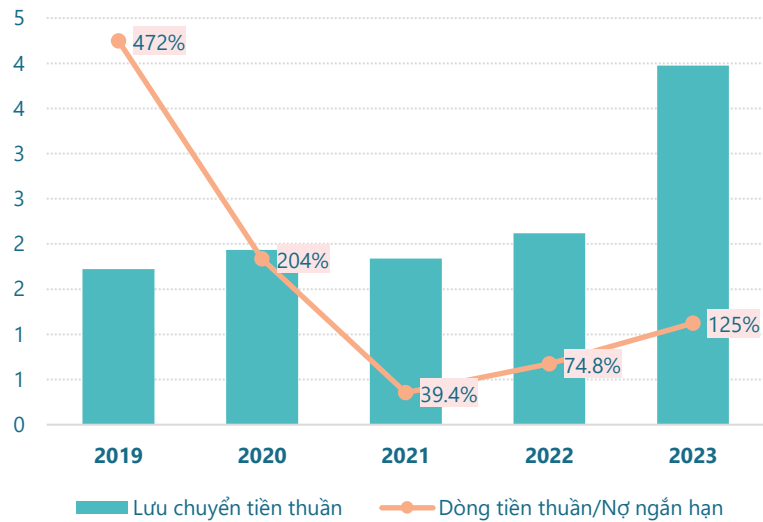
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



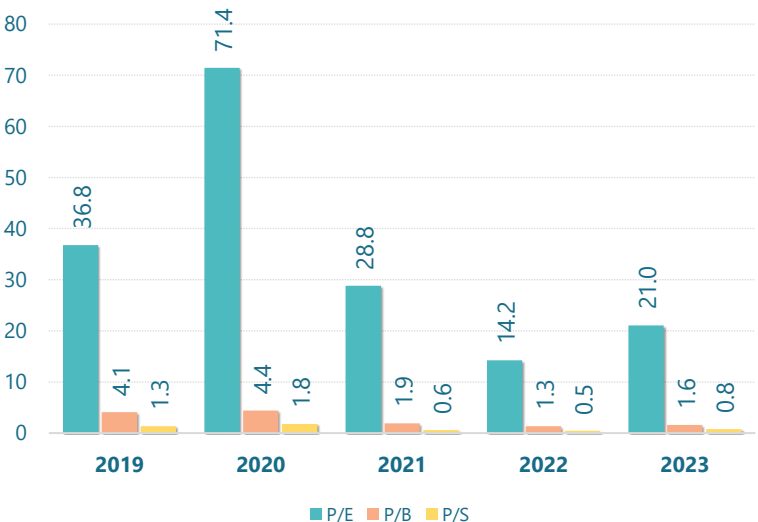
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)